

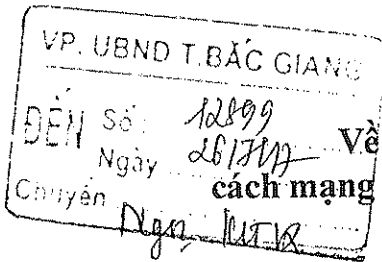
CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 63 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2017



NGHỊ QUYẾT

Về việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật nhà ở;

Xét đề nghị của Bộ Xây dựng,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

1. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng giai đoạn 2 theo quy định tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phê duyệt số lượng hộ gia đình được hỗ trợ về nhà ở trong giai đoạn 2 là 313.707 hộ; kinh phí cần bổ sung thêm từ nguồn ngân sách Trung ương khoảng 840 tỷ đồng (ngoài 7.300 tỷ đồng đã được bố trí).

3. Đồng ý chủ trương xử lý một số đề xuất của các địa phương như sau:

a) Đối với các hộ gia đình thuộc diện được hỗ trợ nhưng chưa được Nhà nước cấp kinh phí mà đã tự ứng trước kinh phí để xây dựng mới hoặc sửa chữa nhà ở thì sẽ hoàn trả ngay cho các hộ gia đình này sau khi có kinh phí phân bổ từ ngân sách Trung ương trong năm 2017.

b) Đối với trường hợp thuộc diện được hỗ trợ nhưng đã chết mà vợ (hoặc chồng) còn sống, có hộ khẩu thường trú và đang ở tại nhà ở đó thì được hỗ trợ theo mức quy định tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo nhà ở.

c) Đối với trường hợp thuộc diện được hỗ trợ mà cả người có công và vợ (chồng) của người đó đều đã chết, hiện nay con của họ đang sinh sống tại nhà ở đó thì các địa phương rà soát cụ thể từng trường hợp, nếu con của họ thực sự có khó khăn về nhà ở thì Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương và các nguồn khác để thực hiện hỗ trợ; đồng thời báo cáo kết quả hỗ trợ về Bộ Xây dựng.

d) Đối với các trường hợp người có công thuộc diện được hỗ trợ nhà ở phát sinh thêm ngoài số liệu đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra tính đến thời điểm 31 tháng 5 năm 2017 thì các địa phương có trách nhiệm chủ động bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm của địa phương và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác từ các cá nhân, tổ chức, đoàn thể để thực hiện hỗ trợ theo quy định của Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Đối với trường hợp thuộc diện được hỗ trợ nhưng chuyển đổi hình thức hỗ trợ từ xây mới sang sửa chữa hoặc ngược lại mà không làm phát sinh thêm kinh phí từ ngân sách Trung ương đã duyệt cấp cho địa phương thì cho phép tiếp tục thực hiện; các trường hợp khác thì địa phương cân đối kinh phí từ nguồn ngân sách hàng năm của địa phương hoặc huy động từ nguồn đóng góp của các tổ chức, đoàn thể, cá nhân khác để thực hiện hỗ trợ.

4. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính thực hiện:

Phân bổ toàn bộ vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương (100%) để hỗ trợ nhà ở cho các hộ gia đình có công với cách mạng giai đoạn 2 theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ (theo số liệu đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra); căn cứ Đề án và kế hoạch hỗ trợ đã được phê duyệt của các địa phương, đề xuất ứng vốn nhằm hoàn thành dứt điểm việc thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công trong 02 năm (2017 - 2018).

5. Giao Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện:

a) Căn cứ vào quy định về thứ tự ưu tiên theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/TT-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng để chủ động xác định đối tượng ưu tiên bố trí kinh phí hỗ trợ cho phù hợp với thực tế của địa phương.

b) Đối với các địa phương có khả năng ứng trước kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện hỗ trợ dứt điểm giai đoạn 2 của Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ trong năm 2017 thì chủ động cân đối, bố trí kinh phí hỗ trợ.

c) Thực hiện hỗ trợ đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định, đúng đối tượng, đúng hình thức hỗ trợ đã được duyệt và thẩm tra tính đến ngày 31 tháng 5 năm 2017.

d) Lồng ghép các chính sách hỗ trợ, sự tham gia hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng nhà ở cho người có công với cách mạng.

đ) Thực hiện tốt công tác nghiệm thu hoàn thành việc xây dựng, sửa chữa nhà ở theo đúng quy định; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, phòng ngừa và xử lý nghiêm các biểu hiện trục lợi chính sách.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý TTg, Thư ký PTTg; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo, TGD Công TTĐT CP;
- Lưu: Văn thư, CN (3b).HVQP 205

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc

UBND TỈNH BẮC GIANG
VĂN PHÒNG

Số: 372 /SY

SAO Y BẢN CHÍNH

Bắc Giang, ngày 28 tháng 7 năm 2017

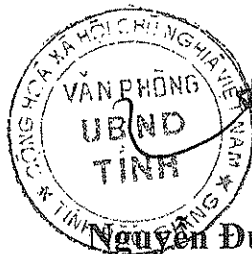
Nơi nhận:

- Lưu: VT, KGVX.

Bản điện tử:

- Chủ tịch và Các PCT UBND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, ĐDBQH tỉnh, HĐND tỉnh;
- Ban Văn hóa Xã hội, HĐND tỉnh;
- MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH, GT-XD, KT, NC, TTTT, TPKGVX.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Đức Đăng

